ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1014/QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 04 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Đề cương nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện: Điều tra, khảo sát và xây dựng khung giá rừng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định phương pháp định giá rừng, khung giá rừng;

Căn cứ Quyết định số 487/QĐ-BNN-TCCB ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành định mức lao động điều tra quy hoạch rừng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 107/TTr-SNN ngày 12/6/2023; Công văn số 1612/STC-HCSN ngày 20/6/2023 của Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đề cương nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện: Điều tra, khảo sát và xây dựng khung giá rừng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn với nội dung chủ yếu như sau:

1. Đề cương nhiệm vụ yêu cầu

a) Nội dung, phạm vi thực hiện

- Xây dựng khung giá các loại rừng trên địa bàn tỉnh phù hợp với điều kiện thực tiễn trên cơ sở khung pháp lý hiện hành của Nhà nước, làm cơ sở định giá rừng khi thực hiện các hoạt động liên quan đến sản xuất, phát triển lâm nghiệp như: cho thuê rừng, tính toán giá trị góp vốn của chủ rừng, bồi thường rừng do chuyển đổi mục đích, giải quyết tranh chấp liên quan tới rừng, xử lí các vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Điều tra, khảo sát và xây dựng khung giá rừng (mức tối thiểu và tối đa) cho các trạng thái rừng hiện có trên địa bàn từng huyện và theo 03 loại rừng. Sử

dụng phương pháp định giá chung đối với rừng đặc dụng, rừng phòng hộ và rừng sản xuất để xây dựng khung giá rừng trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Điều 14, Điều 16 Thông tư số 32/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định phương pháp định giá rừng, khung giá rừng.

- Phạm vi thực hiện: trên địa bàn 11 huyện, thành phố.

b) Kết quả, sản phẩm đầu ra

- Báo cáo thuyết minh: "Điều tra, khảo sát và xây dựng Khung giá rừng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn" (khung giá rừng đặc dụng, phòng hộ, sản xuất là rừng tự nhiên theo trạng thái rừng; khung giá rừng trồng theo loài cây, theo tuổi rừng; khung giá rừng theo địa bàn các huyện, thành phố): 15 bộ.

- Đĩa CD/USB lưu toàn bộ thông tin thành quả dự án: 15 cái.

- Quyết định ban hành khung giá rừng trên địa bàn tỉnh.

(Có Đề cương nhiệm vụ chi tiết kèm theo Quyết định này).

2. Dự toán kinh phí thực hiện

Tổng dự toán kinh phí thực hiện: 3.118.000.000 đồng *(Ba tỷ, một trăm mười tám triệu đồng chẵn)*, trong đó:

- Chi phí thuê tư vấn: 3.097.000.000 đồng;

- Chi phí khác: 21.000.000 đồng.

(Có Dự toán chi tiết kèm theo Quyết định này).

3. Nguồn kinh phí thực hiện: đã giao cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững tại Quyết định số 540/QĐ-UBND ngày 05/4/2023 và Quyết định số 793/QĐ-UBND ngày 24/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

4. Đơn vị thực hiện (Chủ đầu tư): Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lạng Sơn.

5. Thời gian thực hiện: năm 2023.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ban Dân tộc (HĐND tỉnh);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- C, PCVP UBND tỉnh, Phòng TH, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(PVĐ)

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Lương Trọng Quỳnh